TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HẢI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 224/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 18-12-2023
V/v "Ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quang Minh Nghiêm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Lil, bà Đỗ Kim Phụng.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Kha là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên toà: Ông Đặng Văn Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 578/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2023 về việc "Ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 214/2023/QĐXX-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Hồ Thị C, sinh năm 1981.

Địa chỉ: ấp CM, xã AP, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Ông Trần Hữu D, sinh năm 1964.

Địa chỉ: ấp CM, xã AP, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

(bà C vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; ông D vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 11/9/2023, trong quá trình tố tụng bà Hồ Thị C trình bày:

Về hôn nhân: Bà với ông D chung sống vào năm 2005 trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã AP, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu ngày 17/3/2006.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, có 01 người con chung. Tuy nhiên, từ năm 2011 vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, cuộc sống không còn hạnh phúc. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là vợ chồng không cùng quan điểm, mỗi người có suy nghĩ, cách sống khác nhau. Bà và ông D sống ly thân từ năm 2011

đến nay, trong khoảng thời gian sống ly thân vợ chồng không gặp lại để hòa giải mâu thuẫn để tiếp tục chung sống. Nay xét thấy vợ chồng không còn tình cảm, tiếp tục chung sống không còn hạnh phúc nên yêu cầu ly hôn với ông D.

Về con: Bà và ông D có 01 người con tên Trần Hồ Kỳ D1, sinh ngày 28/9/2006 hiện đang sống cùng bà. Khi ly hôn bà yêu cầu tiếp tục nuôi con, không yêu cầu ông D cấp dưỡng.

Về tài sản: Bà và ông D không có tài sản nên không yêu cầu giải quyết;

Ông Trần Hữu D vắng mặt trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa nên không có lời trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu phát biểu:

Quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định Luật tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành đúng theo giấy triệu tập của Tòa án.

Nội dung vụ án:

Về hôn nhân: Năm 2005, bà C và ông D tự nguyện yêu thương, chung sống và có đăng ký kết hôn nên hôn nhân của ông, bà là hợp pháp. Trong thời gian chung sống, giữa bà C và ông D phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn. Xét thấy, hôn nhân của bà C và ông D lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần cho bà C được ly hôn với ông D là phù hợp.

Về con: Xét thấy, người con Trần Hồ Kỳ D1, sinh ngày 28/9/2006 hiện đang sống cùng bà C. Nhằm ổn định cuộc sống của con chưa thành niên cần tiếp tục giao con cho bà C nuôi là phù hợp. Ông D có quyền, nghĩa vụ thăm con không ai được cản trở.

Bà C không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.

Về tài sản: Bà C không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí đương sự nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải về tuân theo pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Hồ Thị C khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Trần Hữu D, ông D có địa chỉ cư trú tại ấp CM, xã AP, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Bà C có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, ông D được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham dự phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1

và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt bà C và ông D.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về hôn nhân: Năm 2005, bà C và ông D tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã AP, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu nên hôn nhân của ông, bà là hợp pháp.

Trong thời gian chung sống giữa bà C và ông D phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là vợ chồng không cùng quan điểm, mỗi người có suy nghĩ, cách sống khác nhau, hiện nay bà C xác định mâu thuẫn giữa bà và ông D đã trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn nên yêu cầu ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy: Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình hạnh phúc, vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ. Tuy nhiên, qua thời gian chung sống giữa bà C và ông D không thực hiện được mà còn phát sinh nhiều mâu thuẫn và sống ly thân, trong khoảng thời gian sống ly thân ông bà không còn quan tâm, chăm sóc cho nhau. Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông D đến tham dự phiên hòa giải, phiên tòa nhưng ông D vắng mặt không có lý do. Điều đó cho thấy hôn nhân của bà C và ông D đã lâm vào trình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu của bà C được ly hôn với ông D là phù hợp.

[2.2]. Về con: Xét thấy người con Trần Hồ Kỳ D1, sinh ngày 28/9/2006 hiện đang sống cùng bà C, nhằm ổn định cuộc sống của con cần tiếp tục giao con cho bà C nuôi là phù hợp. Ông D có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Bà C không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

[2.3]. Về tài sản: Bà C không yêu cầu nên không xem xét.

[2.4]. Về án phí sơ thẩm hôn nhân: Bà C phải nộp số tiền 300.000 đồng, được đối trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự; các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho bà Hồ Thị C được ly hôn với ông Trần Hữu D.

2. Về con: Giao người con Trần Hồ Kỳ D1, sinh ngày 28/9/2006 cho bà Hồ Thị C tiếp tục nuôi dưỡng. Ông Trần Hữu D có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Bà Hồ Thị C không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

3. Về tài sản: Bà Hồ Thị C không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí: Bà Hồ Thị C nộp 300.000 đồng, bà Hồ Thị C đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0009607 vào ngày 13/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải được chuyển thu án phí.

Án xử công khai, bà Hồ Thị C, ông Trần Hữu D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đông Hải;
- Chi Cục THA.DS huyện Đông Hải;
- UBND xã AP;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Quang Minh Nghiêm